

Số: 174/2020/QĐST-HNGĐ

K, ngày 30 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 200/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị T; nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Trương Quốc S; nơi cư trú: C 1, phường V, quận K, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị T và anh Trương Quốc S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Hôn nhân: Chị Phạm Thị T và anh Trương Quốc S thuận tình ly hôn.

Con chung: Chị Phạm Thị T và anh Trương Quốc S có 01 con là: Trương Quốc B, sinh ngày 11-9-2012, chị Phạm Thị T tiếp tục nuôi con chung cho đến khi

con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Phạm Thị T và anh Trương Quốc S tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Tài sản chung: Chị Phạm Thị T và anh Trương Quốc S tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Chị Phạm Thị T nhận nộp cả số tiền 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, hoàn trả cho chị Phạm Thị T số tiền 150.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0015083 ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng
- VKSND quận K;
- Chi cục THA DS quận K;
- UBND phường V, K
- (GCNĐKKH số: 36/2011 ngày 29-3-2011);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Sơn Thị Nhân